

Bản án số: 352/2022/HS-ST
Ngày: 03-8-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Hoài Nam

Thẩm phán: Ông Phạm Viết Hùng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Thiều Đình Thu
2. Bà Lê Thị Bích Dung
3. Bà Hồ Thị Quyên

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết Nhung – Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Trần Châu Mai Loan – Kiểm sát viên.

Ngày 03/8/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 467/2022/TLST-HS, ngày 27/6/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 3782/2022/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 7 năm 2022 đối với bị cáo:

Ngô Văn H, sinh năm 1997 tại Hậu Giang; Thường trú: Ấp HM, xã HH, huyện GR, tỉnh Kiên Giang; Tạm trú: Khu phố A, phường BTĐ, quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Ngô Văn V và bà Nguyễn Thị HO; hoàn cảnh gia đình: Chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt giam từ ngày 09/02/2022 (Có mặt).

Người bào chữa: Ông Đỗ Ngọc O, luật sư của Văn phòng luật sư Đỗ Ngọc O thuộc Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh bào chữa cho bị cáo Ngô Văn H (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 13 giờ 40 phút ngày 09/02/2022, tại kế nhà số 700/4 Tỉnh lộ 10, phường Bình Trị Đông, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh, Tổ công tác của Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, Công an quận Bình Tân kiểm tra bắt quả tang Ngô Văn H đang có hành vi cất giấu trái phép chất ma túy, thu giữ trên tay phải của Ngô Văn H đang cầm 01 bọc nylon, bên trong đựng 03 gói nylon chứa ma túy thể rắn, có khối lượng 300,83 gam, loại Ketamine. Ngoài ra, còn thu giữ của H 01 điện thoại di động. Vào lúc 17 giờ 10 phút cùng ngày, công an quận Bình Tân tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Ngô Văn H tại Khu phố A, phường BTD, quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh không thu giữ đồ vật, tài liệu liên quan đến ma túy.

Toàn bộ số ma túy thu giữ của Ngô Văn H đã được trưng cầu giám định, kết quả thể hiện tại Bản kết luận giám định số 1038/KLGĐ-H ngày 14/02/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh.

Ngô Văn H khai nhận: H là người nghiện ma túy, thông qua bạn bè, H có quen biết với một người đàn ông tên Đ (không rõ lai lịch và địa chỉ). Qua trao đổi Đ có thuê H phụ giúp Đ vận chuyển ma túy với tiền công 500.000 đồng/một lần. H đồng ý. Vào khoảng 08 giờ 00 phút sáng ngày 09/02/2022, khi H đang ở tại Khu phố A, phường BTD, quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh thì Đ điều khiển xe gắn máy (không rõ biển số) chạy đến nhờ H cất giấu ma túy mục đích để giao cho người khác, khi xong việc Đ sẽ trả công cho H 500.000 đồng thì H đồng ý. Đến khoảng 09 giờ sáng cùng ngày 09/02/2022, có một người mặc áo Grab (không rõ lai lịch) đến phòng trọ của H giao cho H 01 bọc nylon, bên trong đựng 01 hộp giấy có 01 gói nylon màu đen đựng 03 gói nylon chứa ma túy loại Ketamine và nói H khoảng 13 giờ 40 phút mang số ma túy trên ra đầu hẻm 700 Tỉnh lộ 10, phường Bình Trị Đông, quận Bình Tân sẽ có người đến lấy. Đến khoảng 13 giờ 40 phút chiều cùng ngày 09/02/2022, đến giờ hẹn, H cầm bọc nylon chứa ma túy đi bộ ra đến kế nhà số 700/4 Tỉnh lộ 10, phường Bình Trị Đông, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh thì bị Công an kiểm tra, bắt và thu giữ như trên.

Đối với đối tượng tên Đ và người đàn ông mặc áo Grab, do H khai không rõ nhân thân và lai lịch nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để xác minh, làm rõ để xử lý.

Vật chứng vụ án:

- 01 gói niêm phong ghi vụ số 228/(1038/2022), bên ngoài có chữ ký của giám định viên Phạm Huỳnh Minh Trí, điều tra viên Phan Đức Hòa, bên trong là ma túy còn lại sau giám định.

- 01 điện thoại di động hiệu Oppo
- 01 bọc nylon màu trắng;
- 01 bọc nylon màu đen;
- 01 hộp giấy

Tại Bản cáo trạng số: 301/CT-VKSTPHCM-P1 ngày 10/6/2022, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Ngô Văn H về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” theo điểm e khoản 4 Điều 250 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo. Sau khi tóm tắt nội dung vụ án, phân tích, đánh giá những chứng cứ xác định hành vi phạm tội, tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội, hậu quả gây ra, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm e khoản 4 Điều 250; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Ngô Văn H 20 (hai mươi) năm tù. Phạt bổ sung 10 triệu đồng.

Và xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Luật sư Đỗ Ngọc O bào chữa cho bị cáo Ngô Văn H trình bày: Thống nhất với tội danh và điều khoản mà Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo. Tuy nhiên, luật sư đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo các tình tiết giảm nhẹ như thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, nhận thức pháp luật còn hạn chế, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội nhưng chưa thu lợi, hành vi của bị cáo cũng đã được ngăn chặn, từ đó xét xử bị cáo mức hình phạt thấp hơn đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên quan điểm truy tố.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, người bào chữa, bị cáo;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đánh giá hành vi, quyết định tố tụng:

Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, người bào chữa đã thực hiện đúng quyền, nghĩa vụ theo quy định của pháp luật. Bị cáo và người bào chữa không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Đánh giá hành vi của bị cáo:

Căn cứ lời khai của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như Biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám xét và thu giữ, Kết luận giám định, cùng vật chứng vụ án đã có cơ sở xác định: Bị cáo Ngô Văn H đang có hành vi vận chuyển trái phép 300,83 gam chất ma túy loại Ketamine cho đối tượng tên Đ (không rõ lai lịch) để hưởng lợi thì bị bắt quả tang.

Do đó, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Ngô Văn H về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” theo điểm e khoản 4 Điều 250 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có cơ sở, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự xã hội tại địa phương, làm nguy cơ gia tăng các tệ nạn xã hội. Bị cáo là người đã thành niên, có đủ năng lực trách nhiệm hình sự nhưng vì tư lợi vẫn cố ý thực hiện hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy, là hành vi pháp luật cấm, nên cần xử phạt bị cáo mức hình phạt nghiêm để đảm bảo tính răn đe, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn, khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu, nhân thân tốt nên áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Đối với đối tượng tên Đ và người đàn ông mặc áo Grab, do H khai không rõ nhân thân, lai lịch nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để xác minh, làm rõ để xử lý.

[3] Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội nhưng chưa thu lợi, gia đình có hoàn cảnh khó khăn nên Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 gói niêm phong bên ngoài số 228/(1038/22), có chữ ký ghi tên giám định viên Phạm Huỳnh Minh Trí, Điều tra viên Phan Đức Hòa, bên trong là mẫu vật còn lại sau giám định, mã số NP/513BB/2022, là vật chứng cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 bịch nylon màu trắng; 01 bịch nylon màu đen; 01 hộp giấy, là vật chứng không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO (không kiểm tra được imei do không có nguồn điện), mã số DT/513BB/2022, là phương tiện phạm tội nên cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ điểm e khoản 4 Điều 250; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt: Bị cáo Ngô Văn H 20 (hai mươi) năm tù về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 09/02/2022.

[2] Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017); Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015:

* Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) gói niêm phong bên ngoài số 228/(1038/22), có chữ ký ghi tên giám định viên Phạm Huỳnh Minh Trí, Điều tra viên Phan Đức Hòa, bên trong là mẫu vật còn lại sau giám định, mã số NP/513BB/2022;

- 01 (một) bịch nylon màu trắng; 01 bịch nylon màu đen; 01 hộp giấy.

* Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO (không kiểm tra được imei do không có nguồn điện), mã số DT/513BB/2022;

Theo Biên bản giao nhận tang tài vật số NK2022/513 ngày 26/7/2022 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh.

[3] Căn cứ Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

Bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Tối cao; (1)
- TAND cấp cao tại Tp.HCM (1)
- VKSND cấp cao tại Tp.HCM (1)
- VKSND Tp.HCM; (3)
- Cục THA DS Tp.HCM; (1)
- Sở Tư pháp Tp.HCM; (1)
- Trại giam; (2)
- Bị cáo; (1)
- Người bào chữa; (1)
- THAHS TAND TP.HCM; (1)
- Phòng PV06 - CA TP.HCM; (1)
- Ủy ban nơi bị cáo cư trú; (3)
- Lưu: VT, THS, hồ sơ; (24) (4)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Hoài Nam